

Số: 292/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 26 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 467/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Lê P, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khu phố P, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

**Bị đơn:** Chị Đặng Thị Mỹ L, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn C, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Lê P, sinh năm 1996 và chị Đặng Thị Mỹ L, sinh năm 2001.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Anh Lê P và chị Đặng Thị Mỹ L có 02 (hai) con chung là Lê Minh N, sinh ngày 26/4/2020 và Lê Thành Đ, sinh ngày 21/3/2024 (hiện cháu N và cháu Đ đang sống với chị L). Ly hôn, anh P và chị L thống nhất thoả thuận là giao cháu N và cháu Đ cho chị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh Lê P và chị Đặng Thị Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê P tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002788 ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho anh P số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND phường ..., Tp T  
(Số 49/2019 ngày 02/8/2019)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Tân Sang**